

Số: 7582/KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày 07 tháng 12 năm 2017

KẾ HOẠCH

Thực hiện “Đề án tổng thể Phát triển giáo dục thể chất
và thể thao trường học trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
giai đoạn 2017 – 2020 định hướng đến 2025”

| | |
|-------------------------------------|--------------------|
| RUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI | |
| CV | Số:.....16213..... |
| ĐẾN | Ngày: 07/12/17 |
| | Chủ đề:..... |

Thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025 (sau đây gọi tắt Đề án 1076); Quyết định số 1611/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Kế hoạch triển khai Đề án 1076 của ngành Giáo dục. Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án 1076 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành thói quen tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên cho trẻ em, học sinh, sinh viên; gắn giáo dục thể chất, thể thao trong trường học với giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí lành mạnh cho trẻ em, học sinh, sinh viên, đồng thời góp phần đào tạo học sinh, sinh viên có năng khiếu và tài năng thể thao cho tỉnh nhà.

2. Yêu cầu:

Kế hoạch phải đảm bảo nêu rõ mục tiêu, lộ trình thực hiện; phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Ngãi; phân công nhiệm vụ rõ trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Mục tiêu tập trung thực hiện đến năm 2020:

a) Về giáo dục thể chất:

- Phấn đấu 100% trường mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học thực hiện đầy đủ nội dung, chương trình môn học giáo dục thể chất trong chương trình giáo dục và đào tạo của từng cấp học, ngành học.

- Phấn đấu 100% cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học thực hiện đổi mới phương pháp dạy và học, lồng ghép môn thể thao đặc

thù, có tiềm năng phát triển và phù hợp với thực tế của địa phương vào chương trình dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá kết quả môn học giáo dục thể chất.

- Phần đầu 99% tổng số học sinh phổ thông được đánh giá đạt tiêu chuẩn rèn luyện thân thể

b) Về hoạt động thể thao trường học:

- Phần đầu 100% cơ sở giáo dục phổ thông duy trì thường xuyên tập thể dục giữa giờ và hướng dẫn học sinh tập thể dục buổi sáng; trong đó ít nhất 50% cơ sở tổ chức dạy bơi cho học sinh; 50% trường mầm non, 70% cơ sở giáo dục phổ thông, 80% cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học tổ chức dạy hoặc phổ biến các môn võ thuật cổ truyền Việt Nam.

- Có ít nhất 85% số học sinh, sinh viên thường xuyên tham gia hoạt động thể thao ngoại khóa, trong đó 85% đạt tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại thể lực theo độ tuổi.

- Phần đầu 100% cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học có câu lạc bộ các môn thể thao dành cho học sinh, sinh viên và được duy trì hoạt động thường xuyên.

c) Về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học

- Có ít nhất 80% trường mầm non có sân chơi, phòng học giáo dục thể chất được trang bị đủ thiết bị, đồ chơi vận động tối thiểu cho trẻ em theo quy định.

- Có ít nhất 90% trường tiểu học, trường trung học cơ sở và 100% trường trung học phổ thông có sân tập; có ít nhất 30% trường tiểu học, 40% trường trung học cơ sở, 100% trường trung học phổ thông có nhà tập (nhà đa năng) được trang bị đạt tiêu chuẩn đúng quy định;

- Có ít nhất 90% cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các cơ sở giáo dục đại học có sân tập; 100% trường cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học có nhà tập (nhà đa năng) được trang bị đạt tiêu chuẩn quy định.

- 100% công trình thể thao trên địa bàn tỉnh được ngành giáo dục và ngành văn hóa, thể thao và du lịch phối hợp khai thác, sử dụng hiệu quả.

- Có ít nhất 20% các cơ sở giáo dục (tiểu học và trung học cơ sở) có bể bơi và tổ chức phổ cập dạy và học bơi; các cơ sở giáo dục đủ các điều kiện có thể thành lập các câu lạc bộ thể dục thể thao.

d) Về giáo viên, giảng viên thể dục thể thao theo từng cấp học và trình độ đào tạo

- 100% trường (lớp) mầm non có đủ giáo viên theo quy định và được bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, kỹ năng về giáo dục phát triển thể chất cho trẻ em;

- Có ít nhất 95% trường tiểu học có đủ giáo viên bảo đảm tiêu chuẩn, trình độ đào tạo theo quy định; được bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng về giáo dục thể chất và tổ chức các hoạt động ngoại khóa.

- 100 trường trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có đủ giáo viên thể dục, thể thao đạt tiêu chuẩn và trình độ đào tạo theo quy định; được bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, kỹ năng về giáo dục thể chất và tổ chức các hoạt động ngoại khóa.

- 100% cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học có đủ giáo viên, giảng viên thể dục, thể thao và bảo đảm tiêu chuẩn, trình độ đào tạo theo quy định.

2. Định hướng thực hiện đến năm 2025:

a) Về giáo dục thể chất:

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục thể chất trong các nhà trường, bảo đảm 100% trường mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học thực hiện đầy đủ, có hiệu quả nội dung, chương trình môn học giáo dục thể chất.

b) Về hoạt động thể thao trường học:

- Bảo đảm 100% học sinh, sinh viên thường xuyên tham gia tập luyện thể dục, thể thao và đạt tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại thể lực theo độ tuổi.

- Tiếp tục đa dạng hóa hình thức tổ chức hoạt động thể thao trường học, phát triển các câu lạc bộ các môn thể thao; tăng nhanh tỷ lệ cơ sở giáo dục phổ thông tổ chức dạy bơi, trường mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học tổ chức dạy võ thuật cổ truyền Việt Nam cho học sinh, sinh viên so với năm 2020;

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống thi đấu thể thao, trong đó chú trọng ở cấp cơ sở, thu hút đông đảo học sinh, sinh viên tham gia.

c) Về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học:

- Tiếp tục tăng cường và chuẩn hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học.

- Tăng cường phối hợp để khai thác, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ tập luyện thể dục, thể thao do ngành văn hóa thể thao và du lịch cùng với ngành giáo dục quản lý.

d) Về giáo viên, giảng viên thể dục thể thao:

Phát triển đội ngũ giáo viên thể dục, thể thao đạt tiêu chuẩn và trình độ đào tạo để bảo đảm 100% các cơ sở giáo dục phổ thông có đủ giáo viên thể dục thể thao theo quy định.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến kế hoạch thực hiện Đề án:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, gia đình, nhà trường và xã hội đối với việc phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể và huy động sự tham gia có hiệu quả các phương tiện thông tin, truyền thông ở các cấp và địa phương trong việc phát hành các ấn phẩm, tài liệu truyền thông; tổ chức các hội nghị, hội thảo, chuyên đề, các sự kiện truyền thông về giáo dục thể chất và thể thao trường học.

- Biểu dương, khen thưởng kịp thời các cơ quan, địa phương, cơ sở giáo dục và đào tạo, tổ chức và các cá nhân triển khai có hiệu quả, đóng góp tích cực cho phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học.

2. Đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy và học, kiểm tra và đánh giá chất lượng giáo dục thể chất. Lồng ghép Kế hoạch thực hiện Đề án này với quá trình triển khai Đề án đổi mới chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông, chú trọng những nội dung sau:

a) Về mục tiêu, nội dung giáo dục phát triển thể chất và chương trình môn học giáo dục thể chất:

- Thực hiện mục tiêu, nội dung giáo dục phát triển thể chất cho trẻ em theo hướng tích hợp với các hoạt động giáo dục khác trong chương trình giáo dục mầm non.

- Đổi mới mục tiêu, chương trình môn học giáo dục thể chất bảo đảm cân đối, thống nhất, linh hoạt, có tính kế thừa và phát triển giữa các cấp học; cung cấp đầy đủ kiến thức, kỹ năng cho học sinh; hình thành và duy trì thói quen tập luyện thể dục thể thao thường xuyên, gắn với giáo dục đạo đức, xây dựng lối sống lành mạnh, rèn luyện ý chí, phẩm chất phù hợp với đặc điểm thể chất, tâm sinh lý, lứa tuổi và điều kiện cụ thể của học sinh.

- Hoàn thiện chương trình môn học giáo dục thể chất trong cơ sở giáo dục phổ thông bảo đảm hài hòa giữa kiến thức cơ bản và nội dung tự chọn, khuyến khích các môn thể thao truyền thống như võ cổ truyền, trò chơi dân gian, đáp ứng nhu cầu đa dạng và tạo động lực cho học sinh, sinh viên tự rèn luyện thân thể.

b) Về phương pháp dạy và học, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục thể chất:

- Tổ chức giáo dục phát triển thể chất cho trẻ em dưới nhiều hình thức đa dạng, tích hợp nhiều hoạt động, nhằm tạo cho trẻ em nhiều hứng thú tham gia.

- Tổ chức nhiều hoạt động tập luyện và thi đấu thể dục, thể thao phù hợp với điều kiện và phát triển của địa phương, phát huy tính tự giác, khả năng tự học, tự rèn luyện của học sinh, sinh viên.

- Đưa việc tổ chức tập thể dục buổi sáng và thể dục giữa giờ, bài võ cổ truyền thành hoạt động bắt buộc trong nội dung giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

- Tăng cường thành lập các câu lạc bộ thể dục, thể thao tại các cơ sở giáo dục nhằm giúp cho các em tham gia nhằm nâng cao hoạt động hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa tại các cơ sở giáo dục.

c) Về công tác kiểm tra, đánh giá nội dung giáo dục thể chất, chương trình môn học giáo dục thể chất:

Thực hiện kiểm tra, đánh giá toàn diện công tác giáo dục thể chất đối với từng cấp học và trình độ đào tạo, trong đó chú trọng đánh giá về kỹ năng, năng lực vận động, thái độ, thói quen tập luyện thể dục, thể thao ở trong và ngoài nhà trường của học sinh, sinh viên thông qua giờ học thể dục hoặc hoạt động thể dục, thể thao ngoại khóa.

3. Phát triển hoạt động thể thao trường học:

- Đổi mới nội dung, hình thức tổ chức hoạt động thể thao trường học đa dạng, phong phú, phù hợp với điều kiện, đặc điểm cụ thể từng địa phương, nhà trường, đặc điểm tâm sinh lý, lứa tuổi và trình độ đào tạo của học sinh, sinh viên; tăng cường hỗ trợ và có hình thức, phương pháp triển khai phù hợp đối với các huyện miền núi, hải đảo.

- Nâng cao chất lượng hệ thống thi đấu thể thao các cấp phù hợp với điều kiện của từng địa phương, vùng, miền trong đó tập trung vào cấp trường; các giải thi đấu thể thao, Hội khỏe Phù Đổng, hội thi, ngày hội thể thao kết hợp với sinh hoạt giao lưu văn hóa đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí của học sinh, sinh viên, đồng thời góp phần phát hiện, bồi dưỡng, đào tạo những học sinh, sinh viên có năng khiếu thể thao bổ sung cho lực lượng vận động viên thể thao thành tích cao.

- Phát triển các loại hình câu lạc bộ thể dục, thể thao trong trường học; chú trọng đa dạng các môn thể thao, thành lập các câu lạc bộ thể dục thể thao, khuyến khích học sinh, sinh viên tham gia các câu lạc bộ và các hoạt động thể thao ngoại khóa.

- Tổ chức việc phổ cập dạy và học bơi cho học sinh tiểu học, trung học cơ sở tiến tới hướng dẫn các kỹ năng an toàn dưới nước trong các cơ sở giáo dục phổ thông và từng bước triển khai tại các địa phương có nhiều sông, hồ, suối, kênh, rạch...

- Từng bước tổ chức việc dạy và học võ thuật cổ truyền Việt Nam trong các nhà trường, phù hợp với điều kiện cụ thể của từng địa phương, từng cấp học và trình độ đào tạo.

4. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học:

- Xây dựng kế hoạch phát triển cơ sở vật chất gắn với triển khai quy hoạch hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật thể dục, thể thao quốc gia.

- Từng bước đầu tư xây dựng phòng học giáo dục thể chất, sân chơi, trang thiết bị, đồ chơi phát triển vận động cho trẻ em trong các trường mầm non.

- Đầu tư hệ thống sân tập, trang thiết bị, dụng cụ tập luyện và từng bước đầu tư xây dựng nhà tập đa năng cho các cơ sở giáo dục phổ thông ở những nơi có điều kiện.

- Khuyến khích đầu tư xây dựng hệ thống sân tập, nhà tập đa năng, bể bơi, mua sắm trang thiết bị trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học.

- Tạo điều kiện thuận lợi về quỹ đất và việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất (công trình thể thao) phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học tại các địa phương.

- Tăng cường sự phối hợp, hỗ trợ và gắn kết cùng khai thác sử dụng các cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao do ngành văn hóa, thể thao và du lịch quản lý trong công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học tại địa phương.

- Kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc triển khai thực hiện xây dựng, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học.

5. Xây dựng đội ngũ giáo viên, giảng viên dạy môn thể dục bảo đảm bảo đủ về số lượng và đạt tiêu chuẩn quy định:

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, đảm bảo đủ số lượng và chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, giảng viên thể dục tại các cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học.

- Tổ chức thường xuyên có hiệu quả các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao trình độ về chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên thể dục trong các trường phổ thông.

- Tăng cường năng lực, trách nhiệm đào tạo của Trường Đại học Phạm Văn Đồng trong công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên thể dục.

6. Xây dựng cơ chế, chính sách; đẩy mạnh xã hội hóa:

- Thực hiện các nội dung liên quan đến đổi mới giáo dục thể chất và thể thao trường học quy định tại Luật thể dục, thể thao và các văn bản khác liên quan; hệ thống tiêu chí đánh giá công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

- Rà soát sửa đổi, bổ sung các quy định về chế độ, chính sách của tỉnh tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học.

- Xây dựng kế hoạch liên tịch của ngành giáo dục và đào tạo với ngành văn hóa, thể thao và du lịch để triển khai các hoạt động trọng điểm: Phổ cập dạy và học bơi, phát triển các môn thể thao truyền thống, sử dụng cơ sở vật chất của ngành văn hóa, thể thao và du lịch cho hoạt động giáo dục thể chất học đường...

- Đẩy mạnh thu hút các nguồn lực đầu tư chú trọng triển khai hình thức đối tác công - tư (ppp) trong đầu tư xây dựng cơ sở vật chất các công trình phục vụ

giáo dục thể chất và thể thao trường học và tổ chức các hoạt động thể dục thể thao phục vụ giáo dục thể chất.

- Lồng ghép một cách phù hợp các Đề án đã được phê duyệt, đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả trong quá trình triển khai Đề án.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Bố trí nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch: Các đơn vị xây dựng lộ trình, mức và nguồn kinh phí thực hiện cho từng năm từ nguồn kinh phí chi thường xuyên hàng năm do ngân sách nhà nước cấp cho các cơ quan, đơn vị và địa phương theo dự toán hàng năm.

2. Sử dụng lồng ghép với các chương trình, đề án liên quan khác trong dự toán kinh phí chi thường xuyên giao hàng năm của các cơ quan, đơn vị để thực hiện.

3. Huy động các nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, nguồn huy động hợp pháp khác (gồm các nguồn tự chủ của các cơ sở giáo dục và nguồn xã hội hóa để góp phần triển khai nhiệm vụ của Kế hoạch).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo: Là cơ quan thường trực tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện các công việc sau:

- Chủ trì, phối hợp với các ngành và địa phương tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch, nhằm nâng cao chất lượng công tác giáo dục thể chất trong trường học, gắn giáo dục thể chất với giáo dục ý chí, nhân cách, đạo đức, lối sống, giáo dục quốc phòng, giáo dục sức khỏe và kỹ năng sống của học sinh, sinh viên ở các trường; phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo việc củng cố và phát triển trường, lớp năng khiếu thể dục thể thao trên địa bàn.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Y tế, các ngành có liên quan triển khai lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án với các chương trình của Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 27/9/2016 của UBND tỉnh về phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011 - 2030 tỉnh Quảng Ngãi.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát và định kỳ hàng năm báo cáo UBND tỉnh (lồng ghép báo cáo tổng kết năm học) và đề xuất nội dung liên quan công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học trong các cơ sở giáo dục phổ thông giai đoạn tiếp theo.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục và đào tạo xây dựng kế hoạch chi tiết, phù hợp với đặc điểm kinh tế - văn hóa - xã hội để triển khai ở từng địa phương.

- Tổ chức thực hiện: Cùng với thời điểm xây dựng dự toán kinh phí hàng năm, tổng hợp dự toán chi thực hiện nhiệm vụ của các Sở, ngành và địa phương theo chức năng, nhiệm vụ kế hoạch được giao nêu trên gửi Sở tài chính tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trong nhiệm vụ được giao.
- Chỉ đạo các Trung tâm thể dục thể thao huyện, thành phố; trường Năng khiếu Thể dục - Thể thao Quảng Ngãi phối hợp với ngành giáo dục và đào tạo trong việc sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị do ngành thể dục, thể thao quản lý.
- Tăng cường quản lý các tổ chức xã hội nghề nghiệp về thể dục, thể thao nhằm phát huy vai trò của các tổ chức này trong việc điều hành các hoạt động thể dục, thể thao.
- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc xây dựng hệ thống thi đấu và các hoạt động khác liên quan đến giáo dục thể chất và thể thao trường học.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được giao đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.
- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ban, ngành liên quan rà soát, sửa đổi, bổ sung và tham mưu ban hành các cơ chế, chính sách cần thiết liên quan đến phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.
- Phối hợp hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh tổ chức tuyên truyền về Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/ 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025.

5. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư

Căn cứ Kế hoạch được UBND tỉnh phê duyệt và theo khả năng cân đối ngân sách, cùng thời điểm lập dự toán hàng năm căn cứ khả năng ngân sách, tổng hợp dự toán kinh phí chi thường xuyên (Sở tài chính) và chi đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư) trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

6. Các sở, ban, ngành, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học

Triển khai thực hiện Kế hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định pháp luật hiện hành.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương; cân đối bố trí kinh phí, quỹ đất dành cho thể dục, thể thao ở các trường học, xã, phường, thị trấn; công khai hóa và tổ chức thực hiện nghiêm túc quy hoạch sử dụng đất dành cho hoạt động thể dục, thể thao sau khi được phê duyệt; huy động mọi nguồn lực và đẩy mạnh xã hội hóa phù hợp với điều kiện cụ thể ở địa phương để triển khai thực hiện.

- Lồng ghép nội dung, kế hoạch phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học trên địa bàn trong việc quy hoạch, triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội tại địa phương.

- Sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả các nguồn kinh phí hỗ trợ cho phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học đúng quy định pháp luật hiện hành.

- Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp Phòng Văn hóa - Thông tin để khai thác, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao tại địa phương trong phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học.

- Thanh tra, giám sát và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch tại địa phương, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

8. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Tham gia định hướng công tác tuyên truyền thông tin cho các cơ quan truyền thông đại chúng về mục đích, yêu cầu, kết quả triển khai Kế hoạch thực hiện “Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2017 - 2020, định hướng đến năm 2025”.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2017 - 2020, định hướng đến năm 2025 của tỉnh Quảng Ngãi. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về cơ quan thường trực (Sở Giáo dục và Đào tạo) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét và quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Lao động – Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP(KGVX), CBTH ;
- Lưu: VT, KGVXhmy669



**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đặng ngọc Dũng